

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm: 2017**

*

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ 01/8/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VICEM Vật tư vận tải xi măng;

Hội đồng quản trị xin kiểm điểm kết quả công tác năm 2017 như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với định hướng của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã phân tích, đánh giá sâu những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, làm tốt công tác thị trường, hợp tác chặt chẽ với các công ty thành viên trong VICEM và các đơn vị bạn hàng, nên đã triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác năm 2017:

a. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Tổng công ty giao	Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2017	Thực hiện năm 2017
1	Sản lượng hàng hóa bán ra và vận tải	Tấn		2.343.196	1.904.122
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.510,58	4.334,70	3.893,36
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	81	157,160	143,143
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	30	49,995	44,54
5	Cổ tức	%		15	25

- Kinh doanh mặt hàng than: Bán ra năm 2017 đạt 1.752.900 tấn, bằng 94 % so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017, so với cùng kỳ tăng 12%. Thực hiện không đạt ngân sách do giá than nhập khẩu liên tục tăng cao, trong Quý IV công ty đã phải hủy kế hoạch giao 3 tàu than nhập khẩu tương ứng 120.000 tấn cho Vicem Hà Tiên

- Trong năm 2017 doanh thu chỉ đạt 90% so với KH do:
- + Không thực hiện được đủ sản lượng so với kế hoạch
- + Doanh thu tàu biển đạt 70% KH do thời gian khai thác ngắn.
- + Kế hoạch vận chuyển Clinker phía Bắc không thực hiện được và kế hoạch vận chuyển phía Nam 6 tháng cuối năm bị chậm tiến độ.
- + Công ty đã thực hiện giảm giá cho các công ty xi măng.
- + Năm 2017 chưa ghi nhận doanh thu kinh doanh bất động sản.
- Công ty luôn cố gắng đảm bảo an ninh năng lượng cho Vicem khi nguồn than trong nước có nguy cơ thiếu hụt và thực hiện chỉ đạo chung của Tổng Công ty, Vicem Comatce đã tăng cường tiết giảm chi phí, tận dụng lợi thế hàng tồn kho thực hiện điều chỉnh giảm giá bán than cho các nhà máy.

b. Về thực hiện các dự án đầu tư

- Dự án tòa nhà Comatce bị chậm so với kế hoạch, đến hết năm 2017 dự án cũng đang dần đi vào hoàn thành. Công ty đang tích cực hoàn thiện hồ sơ xin cấp các giấy chứng nhận an toàn để tòa nhà chính thức đi vào hoạt động. Đồng thời làm việc với công ty quản lý tòa nhà thực hiện công tác vệ sinh sạch sẽ dự án và tiến hành bàn giao các căn hộ đã bán vào đầu năm 2018.

Ước giá trị thực hiện năm 2017 đạt 163,67 tỷ đồng/KH năm 185.89 tỷ đồng, đạt 88% KH. Lũy kế giá trị giải ngân thực hiện năm 2017 là 111,49 tỷ đồng/KH năm 271 tỷ đồng, đạt 41%.

**** Thực hiện bán căn hộ, kinh doanh văn phòng***

- Tổng số căn hộ đã ký hợp đồng bán cho khách hàng: 52 căn/100 căn, Tổng số tiền đã thu: 144 tỷ đồng. Trong năm 2017 tình hình thực hiện bán căn hộ chậm do căn hộ có diện tích lớn, giá trị cao, thị trường bất động sản tầm trung và cao cấp chưa khởi sắc, công tác truyền thông, tiếp cận thị trường còn thụ động, chậm trễ.

- Về dự án dự án đóng mới 07 tàu tự hành: Công ty đã triển khai Giai đoạn 1 đóng mới 03 đoàn xà lan 1.665 tấn/tàu.

+ Thực hiện giá trị đóng mới là 26,85 tỷ đồng/ KH 26,35 tỷ đồng, đạt 102%. Thực hiện giá trị giải ngân năm 2017 đạt 21,36 tỷ đồng/ KH 26 tỷ đồng, bằng 82%. Dự án thực hiện thi công từ tháng 02/2017 đến tháng 12/2017 hoàn thành bàn giao 03 tàu. Tiến độ dự án thực hiện chậm so với phê duyệt (từ tháng 9/2016 - 03/2017) do:

- + Các thủ tục đấu thầu theo trình tự quy định của Nhà nước.
- + Trong quá trình thi công phải bổ sung, sửa đổi thiết kế cho phù hợp.
- + Tình hình thời tiết mưa bão nhiều ảnh hưởng đến tiến độ thi công.
- Thực hiện bán thanh lý 2 tàu biển theo chủ trương đã phê duyệt.
- Dừng đầu tư dự án lắp đặt thiết bị bơm hút xi măng tại miền Trung

c. Các mặt công tác khác

- Về sử dụng vốn và bảo toàn phát triển vốn: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt kế hoạch ngân sách 2017 đảm bảo thúc đẩy SXKD và đạt hiệu quả kinh tế cao, bảo toàn vốn, tình hình tài chính lành mạnh, không để xảy ra nợ xấu, tiết kiệm chi phí ở mức hợp lý. Cân đối linh hoạt giữa tiền và hàng, đảm bảo vốn cho

kinh doanh và cho thực hiện dự án đầu tư xây dựng toà nhà COMATCE tại Nhân Chính;

+ Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu R.O.E: 29,03%/KH 29,06, đạt ~100%. Chỉ tiêu Dư nợ vay ngắn hạn bình quân là 850 tỷ đồng, tăng 70% so với ngân sách và bằng 111% so với cùng kỳ năm trước.

+ Dư nợ của các công ty xi măng luôn duy trì ở mức rất lớn, từ 700 tỷ đồng - 900 tỷ đồng, có thời điểm \approx 1.000 tỷ đồng. Đây là vấn đề gây nhiều áp lực trong cân đối nguồn vốn của Công ty. Mặc dù Công ty đã thường xuyên đơn đốc, làm việc và thực hiện chủ trương giảm giá khuyến khích giảm dư nợ đối với các công ty xi măng nhưng kết quả cũng không mấy khả quan. Việc này gây nhiều áp lực và rủi ro cho Công ty trong quan hệ tín dụng và khả năng chi trả nhất là đối tác lớn TKV do Công ty đã thực hiện thanh toán trả trước tiền hàng để hưởng chiết khấu. Hơn nữa các dự án của Công ty đang vào giai đoạn cần giải ngân vốn lớn cũng như nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án mới.

- Về tình hình sử dụng lao động, trả lương cho người lao động và chế độ chính sách đối với người lao động

- Lao động được bố trí đủ việc làm là 241 người

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi. Có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng hoặc nghỉ chế độ...

+ Tiền lương bình quân thực chi năm 2017: 11,9 triệu đồng/người/tháng.

+ 100% Người lao động đều được tham gia đóng BHXH, BHYT, BHYT theo quy định hiện hành, được trang bị bảo hộ lao động và hỗ trợ trang phục

- Về công tác tổ chức và cán bộ, tái cơ cấu:

+ Bầu Ông Phùng Thanh Hồng là thành viên HĐQT thay thế cho Ông Nguyễn Xuân Tùng đến tuổi nghỉ chế độ. Bổ nhiệm mới 01 cán bộ diện Tổng công ty quản lý;

+ Hoàn thành quy hoạch cán bộ diện Tổng công ty và Công ty quản lý giai đoạn 2016 -2021.

+ Bổ nhiệm mới 04 cán bộ cấp trưởng, 03 cán bộ cấp phó. Bổ nhiệm lại trưởng, phó các đơn vị theo nhu cầu sử dụng.

- Hoàn thiện công tác đánh giá, nhận xét cán bộ định kỳ năm 2016.

d. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2017

- Hội đồng quản trị Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; thực hiện nghiêm túc, đúng thẩm quyền, phạm vi, trách nhiệm, trung thực; chỉ đạo ban Giám đốc thực hiện kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Giám đốc điều hành;

- Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa Đảng uỷ - Hội đồng quản trị - Giám đốc và các tổ chức đoàn thể;

- Tất cả các chỉ tiêu về SXKD, ngân sách 2017 được Tổng công ty định hướng, được Đại hội đồng cổ đông nghị quyết thông qua đã được thực hiện cơ bản, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách đối với nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn, lợi ích của cổ đông, việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và ổn định ở mức cao;



2. Thù lao và lương các thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.

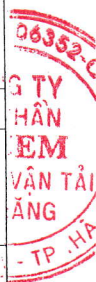
ST T	Hội đồng quản trị	Thù lao HĐQT	Lương
1	Cái Hồng Thu	72.000.000	
2	Huỳnh Trung Hiếu	72.000.000	758.604.322
3	Phùng Thanh Hồng	32.000.000	273.451.071
4	Lê Sỹ Thắng	48.000.000	392.150.529
5	Trịnh Quang Hải	48.000.000	
6	Nguyễn Xuân Tùng	16.000.000	259.006.865
	Tổng cộng	288.000.000	1.683.212.787

3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty, năm 2017 Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và nhiều cuộc họp bất thường bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp HĐQT	03/01/2017	Họp thường kỳ Quý I/2017
2	Số 08/NQ-HĐQT	06/01/2017	Về việc đề nghị xem xét bổ nhiệm cán bộ diện Tổng công ty quản lý
3	Số 42/NQ-HĐQT	12/01/2017	Về việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường và thường niên năm 2017
4	Biên bản họp HĐQT	18/01/2017	Xem xét kết quả đàm phán bán tàu Comatce Star, thông qua quyết định phê duyệt bán tàu Comatce Star
5	Biên bản họp HĐQT	14/02/2017	Đồng ý phương án vay vốn Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Điện Biên Phủ để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD
6	Biên bản họp HĐQT	17/02/2017	Đồng ý phương án vay vốn Ngân hàng Bưu điện Liên Việt – CN Thăng Long để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD
7	374/QĐ-VTVT	17/03/2017	Về việc phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu
8	415/NQ-HĐQT	24/03/2017	Về việc bổ nhiệm phó Giám đốc Công ty
9	456/QĐ-VTVT	30/03/2017	Về việc bổ nhiệm ông Trịnh Công Giang giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
10	459/NQ-HĐQT	30/03/2017	Về việc chấp thuận phê duyệt bổ sung dự toán chi phí ban quản lý DANC

11	486/QĐ-VTVT	05/04/2017	Về việc phê duyệt bán tàu Comatce Sun
12	Biên bản họp HĐQT	12/04/2017	Họp thường kỳ Quý II/2017
13	571/NQ-HĐQT	24/04/2017	Về việc Thành lập Văn phòng đại diện phía Nam
14	590/VTVT-HĐQT	26/04/2017	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT
15	591/QĐ-VTVT	26/04/2017	Về việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty
16	Biên bản họp HĐQT	16/05/2017	Thông qua kế hoạch, phương án thế chấp, vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Chương Dương
17	699/QĐ-VTVT	19/05/2017	Về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Hoàn Kiếm
18	700/QĐ-VTVT	19/05/2017	Về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam – Sở giao dịch
19	Nghị quyết HĐQT	07/06/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện một số nội dung công việc phát sinh thuộc dự án Comatce tower
20	817/NQ-HĐQT	15/06/2017	Về việc chi trả cổ tức năm 2016 và tạm ứng cổ tức năm 2017
21	Nghị quyết HĐQT	21/06/2017	Chấp thuận chủ trương nội dung phương án kinh doanh sản văn phòng và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án COMATCE TOWER
22	910/QĐ-VTVT	03/07/2017	Về việc phê duyệt khấu trừ chi phí đối với các hạng mục hư hỏng tàu Comatce Sun vào tiền bán tàu trước khi bàn giao cho người mua.
23	Biên bản họp HĐQT	03/07/2017	Họp thường kỳ Quý III/2017
24	934/NQ-HĐQT	04/07/2017	Vv Tổ chức Hội nghị khách hàng tiêu thụ than và mở rộng thị trường năm 2017 của Vicem Comatce; Cử cán bộ đi dự hội nghị
25	1093/NQ-HĐQT	01/08/2017	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại NHTM CP Công thương VN – Chi nhánh Chương Dương
26	Nghị quyết HĐQT	03/08/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện một số nội dung công việc phát sinh Thuộc dự án COMATCE TOWER
27	Nghị quyết HĐQT	03/08/2017	Về việc chấp thuận các công việc liên quan đến bán sản phẩm dự án COMATCE TOWER
28	1392/NQ-HĐQT	28/09/2017	Họp thường kỳ Quý IV/2017
29	1522/QĐ-VTVT	26/10/2017	Về việc công bố danh mục văn bản quy phạm nội bộ hết hiệu lực của Công ty
30	1521/QĐ-VTVT	26/10/2017	Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế Công bố thông tin Công ty
31	Nghị quyết HĐQT	30/10/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện nội dung công việc phát sinh thuộc dự án Comatce tower
32	Biên bản họp HĐQT	16/11/2017	Về việc phê duyệt hạn mức tín dụng tại ngân



			hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Quang Trung
33	1840/QĐ-VTVT	20/12/2017	Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018
34	1863/QĐ-VTVT	25/12/2017	Về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng
35	1901/QĐ-VTVT	28/12/2017	Về việc ban hành quy chế Công tác văn thư, lưu trữ

4. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc

Thực hiện theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng. Giám đốc Công ty thực hiện kinh doanh đúng ngành nghề đăng ký, đúng pháp luật hiện hành, đúng chương trình Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra và nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tại các phiên họp Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc đã điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017, với một số chỉ tiêu như sau:

a. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Tổng công ty giao	Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2017	Thực hiện năm 2017
1	Sản lượng hàng hóa bán ra và vận tải	Tấn		2.343.196	1.904.122
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.510,58	4.334,70	3.893,36
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	81	157,160	143,143
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	30	49,995	44,54
5	Cổ tức	%		15	25

b. Những tồn tại

- Kinh doanh mặt hàng than: Bán ra năm 2017 đạt 1.752.900 tấn, bằng 94 % so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017, so với cùng kỳ tăng 12%. Thực hiện không đạt ngân sách do giá than nhập khẩu liên tục tăng cao, trong Quý IV công ty đã phải hủy kế hoạch giao 3 tàu than nhập khẩu tương ứng 120.000 tấn cho Vicem Hà Tiên.

- Các nhà máy thực hiện mua chủng loại than 3c.1 từ Vicem Comatce cao hơn nhiều so với ký kết, gây mất cân đối chủng loại và nguồn hàng.

- Về công tác đầu tư: Tiến độ thực hiện dự án Giai đoạn 1 đóng mới 03 đoàn xà lan bị chậm do chịu nhiều ảnh hưởng từ thời tiết.

Dự án tòa nhà Comatce bị chậm so với kế hoạch:

+ Một số gói thầu triển khai còn chậm.

+ Vicem Comatce còn thiếu kinh nghiệm trong công tác quản lý Đầu tư xây dựng.

+ Đội ngũ kỹ sư, giám sát, cán bộ chuyên môn còn thiếu và yếu.

- + Ban quản lý dự án chưa quyết liệt bám sát tiến độ, tình hình công việc dẫn đến còn xảy ra nhiều thiếu sót, phát sinh phải xử lý làm ảnh hưởng đến tiến độ dự án.
- + Thủ tục pháp lý còn rườm rà, mất nhiều thời gian.
- + Công tác giải ngân không đạt do: Đơn đốc lập dự toán và hồ sơ thanh toán chậm. Việc thanh toán chậm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các gói thầu.
- Công nợ phải thu đối với các công ty xi măng vẫn duy trì ở mức cao, để có đủ vốn cho kinh doanh và đầu tư, công ty đã phải tăng vay vốn ngân hàng dẫn đến chi phí lãi vay tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

5. Phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Bám sát định hướng của VICEM; Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2018 như sau:

a. Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng hàng hóa than cám bán ra: 1.518.000 tấn.
- Tổng doanh thu: 3.763,955 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 40,874 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 26,367 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân: 13,7 triệu đồng/người/tháng.
- Xác định trong năm 2018 và các năm tiếp theo, kinh doanh than vẫn là mặt hàng chủ yếu, cốt lõi. Hội đồng quản trị thống nhất chỉ đạo công ty bám sát tình hình thị trường để thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng than cám cho các công ty xi măng thuộc VICEM, cân đối tỷ trọng nguồn than trong nước (nguồn than của TKV, Đông bắc, nguồn than thương mại khác) và nhập khẩu, tổ chức chế biến than đáp ứng đủ yêu cầu về số lượng, chất lượng, chủng loại than cho sản xuất xi măng, đảm bảo hiệu quả kinh doanh; Xây dựng chính sách bán hàng hợp lý để mở rộng thị trường, giữ thị phần than cung ứng;

b. Về công tác đầu tư:

- Tích cực chỉ đạo bám sát chặt chẽ các công việc cuối cùng để tòa nhà chính thức đi hoạt động. Thực hiện tốt công tác bàn giao các căn hộ đã bán. Tiếp tục triển khai bán sản phẩm căn hộ và kinh doanh văn phòng cho thuê để thu hồi vốn đầu tư;
- Chuẩn bị các công tác triển khai thực hiện Giai đoạn 2 dự án đóng mới 07 đoàn sà lan theo chủ trương đã phê duyệt tại quyết định số 243/QĐ-VTVT ngày 07/11/2016;

c. Về công tác tổ chức cán bộ

- Kiện toàn tổ chức nhân sự, báo cáo Tổng công ty xem xét thoả thuận bổ nhiệm một số chức danh cán bộ diện Tổng công ty Công nghiệp Xi măng quản lý; kiện toàn lại nhân sự ở một số phòng ban, đơn vị.
- Phôi hợp Đảng uỷ Công ty rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn từ nay đến 2021; Đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chính trị và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xem xét việc cấu trúc lại Công ty và nguồn lực cho phù hợp với tình hình mới, tiếp tục thực hiện định biên, sắp xếp lại lao động, xây dựng quy chế lương, nhằm nâng cao năng suất lao động và trả lương hợp lý
- Làm tốt công tác tuyển dụng, đào tạo cán bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Thực hiện việc đánh giá cán bộ theo định kỳ.

d. Một số mặt công tác khác

- Tiếp tục chỉ đạo, rà soát xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, rà soát, tiết kiệm chi phí, thực hiện tiết kiệm để có điều kiện giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả trong SXKD và tăng khả năng cạnh tranh cho Công ty;

- Chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác 2017, phân tích hoạt động kinh tế, tìm các nguyên nhân thiếu sót, tồn tại và các biện pháp trong quản lý, điều hành nhằm hoàn thiện cơ chế và nâng cao hơn nữa hiệu lực quản lý của Hội đồng quản trị Công ty; sử dụng vốn hợp lý, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Chuẩn bị các nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên, báo cáo Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng VN và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt chương trình hành động phòng, chống tham nhũng theo các quy định của Pháp luật và theo chỉ đạo của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam;

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác 2017 và phương hướng nhiệm vụ công tác 2018 của Hội đồng quản trị Công ty CP VICEM Vật tư vận tải xi măng.

Xin trân trọng cảm ơn./. *Thu*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cái Hồng Thu

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty .
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng, năm.

2. Kế hoạch định hướng năm 2018

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và công ty (Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát).
- Ban kiểm soát sẽ thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến hoạt động đầu tư của Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng, bám sát hoạt động của công ty như sau:

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp HĐQT	03/01/2017	Họp thường kỳ Quý I/2017
2	Số 08/NQ-HĐQT	06/01/2017	Về việc đề nghị xem xét bổ nhiệm cán bộ diện Tổng công ty quản lý
3	Số 42/NQ-HĐQT	12/01/2017	Về việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường và thường niên năm 2017
4	Biên bản họp HĐQT	18/01/2017	Xem xét kết quả đàm phán bán tàu Comatce Star, thông qua quyết định phê duyệt bán tàu Comatce Star
5	Biên bản họp HĐQT	14/02/2017	Đồng ý phương án vay vốn Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Điện Biên Phủ để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD
6	Biên bản họp HĐQT	17/02/2017	Đồng ý phương án vay vốn Ngân hàng Bru điện Liên Việt – CN Thăng Long để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD
7	374/QĐ-VTVT	17/03/2017	Về việc phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu
8	415/NQ-HĐQT	24/03/2017	Về việc bổ nhiệm phó Giám đốc Công ty

9	456/QĐ-VTVT	30/03/2017	Về việc bổ nhiệm ông Trịnh Công Giang giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
10	459/NQ-HĐQT	30/03/2017	Về việc chấp thuận phê duyệt bổ sung dự toán chi phí ban quản lý DANC (Ô. Hải)
11	486/QĐ-VTVT	05/04/2017	Về việc phê duyệt bán tàu Comatce Sun
12	Biên bản họp HĐQT	12/04/2017	Họp thường kỳ Quý II/2017
13	571/NQ-HĐQT	24/04/2017	Về việc Thành lập Văn phòng đại diện phía Nam
14	590/VTVT-HĐQT	26/04/2017	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT
15	591/QĐ-VTVT	26/04/2017	Về việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty (Ô. Hải)
16	Biên bản họp HĐQT		Thông qua kế hoạch, phương án thế chấp, vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Chương Dương
17	699/QĐ-VTVT	19/05/2017	Về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Hoàn Kiếm
18	700/QĐ-VTVT	19/05/2017	Về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam – Sở giao dịch
19	Nghị quyết HĐQT	07/06/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện một số nội dung công việc phát sinh thuộc dự án Comatce tower
20	817/NQ-HĐQT	15/06/2017	Về việc chi trả cổ tức năm 2016 và tạm ứng cổ tức năm 2017
21	Nghị quyết HĐQT	21/06/2017	Chấp thuận chủ trương nội dung phương án kinh doanh sàn văn phòng và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án COMATCE TOWER
22	910/QĐ-VTVT	03/07/2017	Về việc phê duyệt khấu trừ chi phí đối với các hạng mục hư hỏng tàu Comatce Sun vào tiền bán tàu trước khi bàn giao cho người mua.
23	Biên bản họp HĐQT	03/07/2017	Họp thường kỳ Quý III/2017 (Ô. Hải)
24	934/NQ-HĐQT	04/07/2017	Về việc Tổ chức Hội nghị khách hàng tiêu thụ than của Vicem Comatce và mở rộng thị trường năm 2017; Cử cán bộ đi dự hội nghị
25	1093/NQ-HĐQT	01/08/2017	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại NHTM CP Công thương VN – Chi nhánh Chương Dương
26	Nghị quyết HĐQT	03/08/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện một số nội dung công việc phát sinh Thuộc dự án COMATCE TOWER
27	Nghị quyết HĐQT	03/08/2017	Về việc chấp thuận các công việc liên quan đến bán sản phẩm dự án COMATCE TOWER
28	1392/NQ-HĐQT	28/09/2017	Họp thường kỳ Quý IV/2017
29	1522/QĐ-VTVT	26/10/2017	Về việc công bố danh mục văn bản quy

			phạm nội bộ hết hiệu lực của Công ty
30	1521/QĐ-VTVT	26/10/2017	Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế Công bố thông tin Công ty
31	Nghị quyết HĐQT	30/10/2017	Về việc chấp thuận chủ trương thực hiện nội dung công việc phát sinh thuộc dự án Comatce tower
32	Biên bản họp HĐQT	16/11/2017	Về việc phê duyệt hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Quang Trung
33	1840/QĐ-VTVT	20/12/2017	Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018
34	1863/QĐ-VTVT	25/12/2017	Về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng
35	1901/QĐ-VTVT	28/12/2017	Về việc ban hành quy chế Công tác văn thư, lưu trữ

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017;

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã có nhiều giải pháp để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc bán căn hộ chung cư tại dự án tòa nhà COMATCE tại Nhân Chính nhưng do phân khúc căn hộ của dự án có diện tích lớn, thương hiệu của công ty trong lĩnh vực xây dựng là thương hiệu mới, chưa đủ mạnh nên việc bán căn hộ chung cư tại dự án tòa nhà COMATCE chưa đạt hiệu quả như kế hoạch đề ra. Việc chỉ đạo thực hiện dự án trong thời gian tới đang được triển khai nhanh, quyết liệt để tránh ảnh hưởng đến kế hoạch dòng tiền của dự án và Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Năm 2017, các công ty sản xuất xi măng của VICEM gặp nhiều khó khăn dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bị ảnh hưởng. Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm khách hàng mới, đổi mới, tăng cường hệ thống quản trị; ngoài nguồn than nội địa Công ty đã tìm kiếm, mở rộng hoạt động kinh doanh từ nguồn than nhập khẩu giúp duy trì hoạt động Công ty có lãi, trả cổ tức cho cổ đông, tạo việc làm, đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế.

- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật của Việt Nam. Đối với các khoản nợ, Ban điều hành đã chỉ đạo tìm các biện pháp thu hồi công nợ, ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn để giảm chi phí tài chính cho Công ty. Bên cạnh đó, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng được tăng cường để đảm bảo hạn mức tín dụng về vốn lưu động, vay trung hạn, dài hạn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh 2017 và các năm tiếp theo.

- Về công tác đầu tư kinh doanh bất động sản:

Năm 2017 tiếp tục là 1 năm khó khăn chung của nền kinh tế và sự đóng băng của thị trường bất động sản. Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo thực hiện đúng tiến độ dự án đầu tư xây dựng tòa nhà Nhân Chính, đồng thời đẩy nhanh việc bán hàng nhằm thu dòng tiền đảm bảo cho dự án tiếp tục triển khai.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sắp xếp, tuyển dụng và bồi dưỡng nhân sự phù hợp với chức năng nhiệm vụ thực tế của các phòng ban, đơn vị tại Công ty

Trong năm 2017, có một số công tác Ban điều hành chưa thực hiện tốt: Ban điều hành đã triển khai nhiều biện pháp nhằm thu hồi công nợ tuy nhiên chưa đạt hiệu quả cao; công tác bán căn hộ chung cư tại dự án tòa nhà COMATCE còn chậm.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2017, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2017 theo BCTC như sau:

	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH 2017	TH2017 /TH2016
1. Tổng doanh thu	Tỷ đ	3.261,062	4.334,701	3.893,36	89,8%	119,3%
2. Lợi nhuận	Tỷ đ	72,064	157,160	143,143	91%	198,6%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đ	32,546	49,995	44,54	89%	136,8%
4. Cổ tức (dự kiến)	%	15%	15%	25%	167%	167%

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty đã cố gắng để hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017. Tuy nhiên, tiến độ hoàn thành dự án tòa nhà Nhân Chính chưa đạt so với kế hoạch đề ra làm cho Công ty chưa thể thực hiện bàn giao căn hộ trong năm 2017 dẫn đến doanh thu đạt tỷ lệ thấp so với kế hoạch đề ra, cụ thể: doanh thu đạt 89,8% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 91% kế hoạch, cổ tức (dự kiến) đạt hơn 100% (dự kiến chia cổ tức 25%, đã ứng 10%).

Mặc dù tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp duy trì hoạt động Công ty có lãi, trả cổ tức cho cổ đông, tạo việc làm, đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế. Ban Kiểm soát đánh giá Ban Điều hành, Hội đồng quản trị và cán bộ Công ty có cố gắng vượt qua những khó khăn hiện tại và duy trì hoạt động sản xuất của Công ty.

3. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	25,23%	33,78%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	74,77%	66,22%
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	73,80%	70,96%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	26,20%	29,04%
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,64	0,69
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,06	0,98
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	1,76%	2,94%
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	13,59%	25,04%

Đánh giá chung: cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty có biến động nhẹ so với năm 2016. Cơ cấu tài sản có dịch chuyển nhẹ về tài sản dài hạn do dự án tòa nhà Nhân Chính đang đi vào giai đoạn hoàn thiện làm cho tài sản dài hạn có xu hướng tăng. Tỷ lệ nợ phải trả trong tổng nguồn vốn giảm; Khả năng thanh toán hiện hành và Khả năng thanh toán nhanh trong năm 2017 được đảm bảo. Xét về chỉ tiêu tỷ suất sinh lời tính trên doanh thu và Vốn chủ sở hữu thì kết quả năm 2017 tăng so với năm 2016. Tuy nhiên, nguyên nhân lợi nhuận năm 2017 tăng so với năm 2016 là do trong năm 2017, công ty đã thực hiện thanh lý 02 tàu làm cho lợi nhuận tăng thêm 92,6 tỷ đồng.

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn là 0,98 lần, Công ty đang đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn. Chỉ số này xấp xỉ bằng 1 là do: Tổng nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2017 là 1.126 tỷ đồng, trong đó người mua trả tiền trước là 133 tỷ đồng, đây là khoản thanh toán tiền mua nhà theo tiến độ hợp đồng. Khoản tiền này thực chất Công ty không phải trả trong ngắn hạn và sẽ chuyển thành doanh thu khi dự án vận hành chính thức. Thời điểm tháng 12/2017 sản phẩm căn hộ và văn phòng cho thuê của dự án đã hoàn thành và đủ điều kiện đưa vào sử dụng, tuy nhiên do công ty đang làm thủ tục cấp phép PCCC nên dự án chưa thể tiến hành bàn giao và ghi nhận doanh thu (công ty đã được cấp phép PCCC trong tháng 3/2018). Nếu loại khoản này ra khỏi nợ phải trả ngắn hạn thì chỉ tiêu này là 1,11.

- Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 2,44 lần, giảm so với đầu năm và <3. Tỷ lệ này là phù hợp với mô hình hoạt động của công ty.

- Phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2017 là 579 tỷ đồng , bằng 14,88% doanh thu 2017 của Công ty. Tỷ lệ khoản phải thu khách hàng của Công ty là tương đối cao, cho thấy Công ty đang bị chiếm dụng vốn bởi khách hàng.

- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2017 là 852,3 tỷ đồng, so với đầu năm là 666 tỷ đồng; trong đó có 6,28 tỷ đồng là khoản vay dài hạn đến hạn trả trong năm 2018 tài trợ đầu tư tòa nhà Nhân Chính (4,2 tỷ đồng) và tài trợ đầu tư dự án đóng mới sà lan (2,08 tỷ đồng). Nguyên nhân dự nợ vay ngắn hạn tăng là do trong năm 2017, Công ty đang bị khách hàng chiếm dụng vốn nhiều dẫn đến dư nợ vay ngắn hạn tăng cao, mặt khác Công ty chủ động tăng hàng tồn kho.

- Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2017 là 319,68 tỷ đồng, so với đầu năm là 487 tỷ đồng.
- Số dư vay và nợ dài hạn tại ngày 31/12/2017 là 54,08 tỷ đồng, khoản vay này được vay từ Ngân hàng TMCP Công thương Chương Dương, nhằm tài trợ việc đầu tư tòa nhà Nhân Chính (45,8 tỷ đồng) và đầu tư dự án đóng mới sà lan (8,28 tỷ đồng).
- Tổng số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến 31/12/2017 là 528,88 tỷ đồng, trong đó đầu tư Dự án tòa nhà Nhân Chính là 528,52 tỷ đồng; đầu tư dự án đóng mới sà lan là 351 triệu đồng.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2017

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Công ty đã thực hiện trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 là và tạm ứng cổ tức năm 2017 là 10%.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (giá trị 10,8 tỷ đồng).

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Công ty đã thực hiện trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

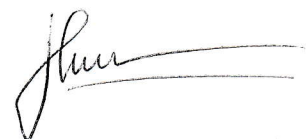
4. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017: Về cơ bản, Công ty đã cố gắng để hoàn thành các mục tiêu đề ra tại đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty. Tuy nhiên tiến độ hoàn thành và bàn giao căn hộ tại dự án Nhân Chính còn chậm ảnh hưởng để việc thực hiện các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty có giải pháp triển khai nhanh việc bán hàng đảm bảo vốn cho dự án tòa nhà Nhân Chính để nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản của Công ty.

2. Đề nghị Giám đốc Công ty cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý và biện pháp tích cực thu hồi, kiểm soát công nợ nội bộ để giảm vốn bị chiếm dụng, tăng vòng quay vốn lưu động, để giảm thiểu chi phí lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
Trưởng Ban



Tạ Hữu Hiền

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Phần thứ nhất

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

A. Tình hình hoạt động:

1. Thuận lợi:

- Năm 2017, kinh tế nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục đà phục hồi. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao, thị trường tài chính ổn định.
- Tổng sản phẩm GDP năm 2017 đạt 6,81%, tăng 1,6% so với kế hoạch 6,7% năm.
- Lạm phát cả năm ở mức 3,53%, thấp hơn mục tiêu đề ra 4% năm.
- Ngành xây dựng năm 2017 tăng trưởng khá với tốc độ 8,5% năm.
- Tiêu thụ xi măng nội địa năm 2017 tăng 3% so với cùng kỳ.

2. Khó khăn:

- Sản lượng khai thác than thế giới có xu hướng giảm, nhu cầu sử dụng than khu vực ASEAN, Trung Quốc tăng cao. Giá than thị trường quốc tế tiếp tục tăng.
- Ngành khai khoáng gặp nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm 7,1%.
- Khai thác than nội địa giảm, nguồn than 3c.1 cho sản xuất xi măng bị thiếu hụt.
- Thị trường tiêu thụ xi măng cung cao hơn cầu, cạnh tranh ngày càng quyết liệt.
- Xuất khẩu xi măng của VICEM giảm 9,4% so với KH và giảm 2,3% so với cùng kỳ.
- Giá nguyên vật liệu xây dựng tăng so với năm 2016 do Nhà nước thắt chặt quản lý.

B. Tổng quan kết quả kinh doanh năm 2017:

1. Kinh doanh Than:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2017	TH năm 2017	%TH/ KH năm	TH năm 2016	Chênh lệch so với 2016	
							SL	%
1	KD than	Tấn						
	Mua vào	"	1.600.000	1.663.500	104%	1.681.039	-17.539	-1%
	Bán ra	"	1.692.000	1.752.900	104%	1.562.211	190.689	12%

1.1 Mua vào:

Tổng khối lượng mua vào than cám năm 2017 đạt 1.663.500 tấn / KH Tcty giao 1.600.000 tấn tăng 4% so với KH. So với cùng kỳ năm 2016 bằng 99%.

Thực hiện so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017 chỉ đạt 89% KH do:

- Sáu tháng đầu năm Công ty cân đối giảm tồn kho khu vực bãi Ninh Bình.
- Sáu tháng cuối năm giá than nhập khẩu tăng cao, khối lượng mua giảm.

Kết quả trong điều hành mua than

Đảm bảo cung cấp cho các Công ty Xi măng với khối lượng và chất lượng ổn định, tiến độ kịp thời, giá cả cạnh tranh.

Tận dụng triệt để các chính sách hỗ trợ từ nhà cung cấp như cảng rớt, luồng tuyến, giá cả... để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Cân đối nguồn tiền trả trước cho VINACOMIN đảm bảo hiệu quả, không để xảy ra đọng vốn.

Khó khăn:

- Nguồn than:

Nguồn than của VINACOMIN thiếu than 3c.1. Than tuyển nổi có độ ẩm cao.

Phương thức thanh toán với VINACOMIN phải trả trước.

Nguồn than Tổng Đông Bắc không có than 3c.1, 4a.1.

Nguồn than thương mại: Sản lượng thấp, không ổn định.

Nguồn than nhập khẩu: 6 tháng cuối năm giá than nhập khẩu tăng cao.

- Thời tiết không thuận lợi, mưa bão nhiều ảnh hưởng đến tiến độ rót hàng, chất lượng hàng hóa.

1.2 Bán ra

Thực hiện bán than năm 2017:

Than cám bán ra năm 2017 thực hiện 1.752.970 tấn / KH Tcty giao 1.692.000 tấn, tăng 4% so KH. So với cùng kỳ 2016 tăng 12%.

Sơ với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017 bán ra đạt 94% KH do:

- Lượng than nhập khẩu cung cấp cho Vicem Hà Tiên 1 thấp hơn kế hoạch do 6 tháng cuối năm giá than nhập khẩu liên tục tăng cao. (KH giao 03 tàu tương ứng 120.000 tấn trong quý IV bị hủy).

- Các nhà máy ký hợp đồng mua 2017 thấp hơn nhu cầu đăng ký.

Một số điểm làm được trong năm 2017:

Cuối năm 2016 nắm bắt được thị trường than nội địa tăng giá, Công ty đã chủ động tăng tồn kho tại khu vực Ninh Bình để tạo lợi thế cho năm 2017.

Cung cấp than nhập khẩu cho Vicem Hà Tiên 1 hiệu quả, do chênh lệch nhiệt trị cao hơn so với than của TKV là 200 Kcal/ kg, chất bốc cao phù hợp với yêu cầu chạy lò.

Phối hợp với Vicem Hoàng Mai giao hàng qua tuyến Sông Hoàng mai để giảm các chi phí vận chuyển, phối hợp Vicem Hoàng Thạch giao hàng theo lô để quản lý chất lượng hàng nhập vào nhà máy.

Công ty đã phối hợp và hỗ trợ tối đa về giá bán thông qua giảm giá, duy trì dư nợ cao cho các Công ty xi măng.

Năm 2017, thực hiện chỉ đạo chung của Tổng Công ty, Vicem Comatce đã tăng cường tiết giảm chi phí, tận dụng lợi thế hàng tồn kho thực hiện điều chỉnh giảm giá bán than cho các nhà máy từ 02 đến 03 lần tùy từng nhà máy với mức giảm từ 10.000 đồng/ tấn đến 103.000 đồng/ tấn. Tổng số tiền giảm giá cho các nhà máy 36 tỷ đồng.

Làm việc với TKV giảm chung cho các đơn vị 02 lần với tổng mức giảm 80.000 đồng/ tấn 3c.1 và 105.000 đồng/ tấn 4a.1.

Đã tổ chức thành công Hội nghị chăm sóc khách hàng tiêu thụ than trong VICEM và vận tải Quốc tế tại nước ngoài nhằm trao đổi, cải tiến chất lượng phục vụ. Tăng cường hợp tác, thúc đẩy phát triển và nâng cao uy tín với các công ty thành viên VICEM.

Do phát huy được lợi thế có nguồn hàng lớn và ổn định, Vicem Comatce đã cung cấp than cho sản xuất xi măng với khối lượng và chất lượng ổn định, tiến độ kịp thời, giá cả hợp lý; duy trì khai thác tốt mối quan hệ bạn hàng với các đối tác vận tải cũng như các nhà máy xi măng.

Khó khăn, tồn tại:

Chủng loại than 3c.1 các nhà máy thực hiện mua từ Vicem Comatce cao hơn nhiều so với hợp đồng ký kết, gây mất cân đối chủng loại và nguồn hàng.

Phương thức giao nhận, lấy mẫu đốt mẫu chưa đồng nhất theo TCVN.

Thanh toán công nợ : Tổng tiền bán hàng bình quân tháng của Vicem Comatce là 323,82 tỷ đồng, trong khi tổng dư nợ bình quân tháng của các nhà máy với Công ty là 825,84 tỷ đồng, cao gấp 2,5 lần. Đây là nguyên nhân làm tăng chi phí lãi vay, chi phí tài chính của Công ty.

2. Thực hiện mục tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2017	TH năm 2017	%TH/ KH năm	TH năm 2016	Chênh lệch so với 2016	
							SL	%
1	Doanh thu	“	3.510,58	3.893,36	111%	3.261,06	632,299	19%
2	LN trước thuế	“	81,00	143,143	177%	72,064	71,079	99%
3	Nộp NS	“	30,00	44,54	148%	27,933	16,607	59%
4	EBITDA	“		187,906		105,059	82,847	79%
5	R.O.E	%	16,30	25,04	154%	13,6	11,44	84%
6	R.O.A	%		6,92		3,85	3,07	80%

* Tài sản bình quân và vốn chủ sở hữu bình quân tính bằng (số dư đầu kỳ + Số dư cuối kỳ)/2.

+ Cân đối, sử dụng linh hoạt vốn trung và dài hạn vốn ngắn hạn cho các dự án đầu tư, tiết kiệm chi phí lãi vay cho dự án; Năm 2017 chủ trương phát hành trái phiếu để cân đối vốn cho dự án nhưng không thực hiện được vì các điều kiện bảo lãnh tín dụng không phù hợp.

+ Đàm phán với các tổ chức tín dụng vay vốn lưu động cho kinh doanh than, lãi suất vay hợp lý.

Năm 2017, dư nợ bình quân của các công ty xi măng cao hơn nhiều so với cam kết hợp đồng 2017 và chính sách thanh toán trả trước của TKV, gây ảnh hưởng lớn tới việc cân đối tài chính của Công ty, cụ thể:

+ Chỉ tiêu Dư nợ vay ngắn hạn bình quân là 850 tỷ đồng, bằng 170% so với KH và bằng 111% so với cùng kỳ năm trước.

+ Lãi vay vốn lưu động lũy kế thực hiện là 55,304 tỷ đồng/KH 30,0 tỷ, tăng 84% so với KH. So với cùng kỳ 2016 là tăng 95%.

- So với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 thực hiện chỉ tiêu doanh thu đạt 90%, chỉ tiêu lợi nhuận đạt 91%, nguyên nhân do:

+ Doanh thu tàu biển đạt 70% KH do thời gian khai thác ngắn.

+ Kế hoạch vận chuyển Clinker phía Bắc không thực hiện được và kế hoạch vận chuyển phía Nam 6 tháng cuối năm bị chậm tiến độ.

+ Do năm 2017 Công ty đã thực hiện giảm giá bán cho các công ty xi măng từ 01 - 03 lần tùy từng nhà máy và chủng loại than.

+ Năm 2017 chưa ghi nhận doanh thu kinh doanh bất động sản.

3. Công tác quản lý chất lượng hàng hóa:

Một số điểm đã làm được:

Tăng cường và làm tốt công tác kiểm soát chất lượng hàng hóa như: Tự niêm phong kẹp chì hầm hàng, giám sát hành trình, ứng dụng phần mềm quản lý chất lượng... để đảm bảo chất lượng hàng hóa giao vào nhà máy đạt chất lượng trong khung hợp đồng, hao hụt hàng hóa bán cho các nhà máy đều trong tỷ lệ cho phép.

Công tác chế biến than tại bãi Ninh Bình duy trì ổn định, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu chủng loại của các nhà máy. Than sau phối trộn đảm bảo chất lượng theo TCVN 8910:2015.

Đã tổ chức nhiều hội nghị về GN- CL-VT nhằm tăng cường công tác quản lý hàng hóa.

Đã rà soát điều chỉnh Quyết định "Tỷ lệ hao hụt tự nhiên trong quá trình vận chuyển, lưu kho, bãi.

Sửa đổi Quy trình Quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 và tổ chức đánh giá cấp chứng chỉ mới.

Tồn tại:

Do chưa thống nhất cách lấy mẫu làm mẫu và đốt mẫu ở một số nhà máy với quy trình của Công ty so với TCVN, dẫn đến chất lượng than cấp vào các nhà máy đặc biệt là chỉ tiêu nhiệt năng thường chênh lệch thấp hơn so với đơn vị cung cấp từ 50 – 100 kcal/kg.

Còn xảy ra hiện tượng lẫn tạp chất tại một số nhà máy do công tác vệ sinh phương tiện vận chuyển, vệ sinh băng tải chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Công tác giám sát, kiểm soát chất lượng, phối hợp giao nhận và xử lý tình huống của một số cán bộ tại chi nhánh chưa triệt để, buông lỏng giám sát.

4. Công tác thuê dịch vụ vận tải hàng hóa :

4.1/ Kết quả thực hiện vận tải của các đơn vị năm 2017

Những việc làm được:

Đã thực hiện lựa chọn nhà cung cấp vận tải chiến lược và duy trì khai thác được một lượng lớn phương tiện xã hội với giá cước cạnh tranh bằng khoảng 80% giá thị trường, từ đó tiết giảm được chi phí logistic và giảm giá bán cho nhà máy.

Đã tăng cường công tác quản lý phương tiện, quản lý hành trình.

Triển khai mua bảo hiểm hàng hóa đối với các tuyến.

Từ 1/4/2017 Công ty đã nới tỷ lệ phạt thẳng từ 1% lên 1,4%.

Những tồn tại trong công tác vận tải năm 2017:

Còn bị động trong điều tiết phương tiện hoặc thiếu phương tiện cục bộ do thay đổi kế hoạch sản xuất của các công ty xi măng.

Phương tiện chờ dỡ cuối nguồn một số tuyến còn kéo dài (từ 4 đến 10 ngày).

4.2/ Quản lý hao hụt

Hao hụt cho phép theo từng tuyến định mức từ 0,3% - 0,5%. Năm 2017, hao hụt vận tải thực tế thực hiện thấp hơn tỷ lệ cho phép, bình quân ở mức 0,14%.

5. Kinh doanh của Đoàn vận tải:

Kinh doanh Đoàn Vận tải năm 2017 đạt 58% kế hoạch, so với cùng kỳ tăng 50% (trong đó vận chuyển thuê đạt 33.440 tấn). Hiệu quả kinh doanh cả năm lỗ 103,76 triệu đồng.

* *Đánh giá hiệu quả khai thác 03 đoàn sà lan 800 tấn sau tái cơ cấu:*

Từ tháng 05/2017 Công ty đã quyết liệt chỉ đạo xiết chặt quản lý, có các giải pháp cả về tổ chức nhân sự và phương án kinh doanh nên công tác vận doanh bước đầu đã có chuyển biến và hiệu quả, cụ thể:

+ Quý III/2017 lợi nhuận đạt 224,58 triệu đồng.

+ Quý IV/2017 Lợi nhuận đạt 71,19 triệu đồng. Lợi nhuận giảm so với quý III do điều chỉnh khoản tăng lương cho thuyền viên.

* *Đánh giá hiệu quả khai thác 03 đoàn sà lan 1.600 tấn đóng mới:*

Đoàn 01 khai thác vận chuyển thuê tại khu vực phía Nam:

Tháng 9 và tháng 10/2017 tàu HN 1844 mới đưa vào khai thác, hiệu quả chưa cao do:

+ Nguồn hàng chưa ổn định.

+ Từ tháng 11, ĐVT đã tìm kiếm được nguồn hàng ổn định kết quả kinh doanh tháng 12 lãi 10,8 triệu đồng.

- Đoàn 02 + 03 khai thác vận chuyển nội bộ phía Bắc: Do trung tuần tháng 12 mới đưa vào khai thác, thời gian khai thác ngắn nên chưa đánh giá được hiệu quả.

6. Kinh doanh Vận tải biển.

Thực hiện vận doanh 6 tháng của 02 tàu đạt 15,99 tỷ, bằng 70% KH do thời gian khai thác ngắn.

Công ty đã bán thanh lý và bàn giao xong 02 tàu, giá trị thanh toán là 93,7 tỷ đồng.

7. Công tác xin cấp phép nhập khẩu xi lò cao làm nguyên liệu sản xuất xi măng.

Giấy phép: Đã làm việc với BTN&MT cấp Giấy phép đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu cho các Công ty xi măng: Vicem Hạ Long, Vicem Hải Phòng, Vicem Hoàng Thạch, Vicem Bim Sơn, Trạm nghiền Hạ Long, Trạm nghiền Phú Hữu và giấy phép của Công ty ký ủy thác với Vicem Hải Vân.

Đã gửi mẫu và chào giá xi nhập khẩu nguồn gốc của Nhật với các Công ty Xi măng. Qua đánh giá của các nhà máy xi có chất lượng phù hợp tuy nhiên giá xi nhập về cao chưa đảm bảo hiệu quả kinh tế cho sản xuất xi măng.

8. Công tác đầu tư xây dựng:

8.1 Dự án Tòa nhà COMATCE:

Năm 2017 thực hiện giá trị đầu tư xây dựng 163,67 tỷ/ KH 185,89 tỷ đạt 88% lũy kế dự án 659,883 tỷ.

Giá trị giải ngân 111,491 tỷ/ KH 271 tỷ đạt 41% lũy kế dự án 527,901 tỷ.

Dự án tòa nhà Comatce chậm so với kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Dự án thiết kế từ năm 2010 dó đó một số hạng mục khi thi công thực tế không hợp lý phải điều chỉnh biện pháp thi công bể nước, bể phốt hệ thống điện...

- Công tác giải ngân không đạt do: nhà thầu lập hồ sơ thanh toán chậm, Chủ đầu tư không bám sát, đôn đốc nhà thầu. Việc thanh toán chậm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các gói thầu.

- Công tác bán căn hộ không đạt kế hoạch do: căn hộ có diện tích lớn, giá trị cao, thị trường bất động sản phân khúc trung và cao cấp chưa khởi sắc, công tác truyền thông, tiếp cận thị trường còn thụ động, chậm trễ.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Vicem Comatce còn thiếu kinh nghiệm trong công tác quản lý Đầu tư xây dựng.

- Đội ngũ kỹ sư, giám sát, cán bộ chuyên môn còn thiếu và yếu.

- Ban quản lý dự án chưa quyết liệt bám sát tiến độ, tình hình công việc dẫn đến còn xảy ra nhiều thiếu sót, phát sinh phải xử lý làm ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

8.2 Dự án đầu tư đóng mới 03 đoàn sà lan trọng tải 1.665 tấn/tàu:

Để nâng cao năng lực Đoàn vận tải, tạo lợi thế cạnh tranh về giá cước vận chuyển, năm 2017, Công ty triển khai đóng mới 03 đoàn sà lan 1.665 tấn/ tàu.

- Thực hiện giá trị đóng mới là 26,85 tỷ đồng/KH 26,35 tỷ đồng, đạt 102%.

- Thực hiện giá trị giải ngân năm 2017 đạt 21,365 tỷ đồng/KH 26,35 tỷ đồng, bằng 82%.

Dự án thực hiện thi công từ tháng 02/2017 đến tháng 12/2017 hoàn thành bàn giao 03 tàu đã đưa vào sử dụng.

- Tiến độ dự án thực hiện chậm so với phê duyệt (từ tháng 9/2016 - 03/2017) do:

+ Trong quá trình thi công phải bổ sung, sửa đổi thiết kế cho phù hợp.

+ Tình hình thời tiết mưa bão nhiều ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

10. Công tác tổ chức - Lao động:

Công tác tổ chức, cán bộ:

Hoàn thành quy hoạch cán bộ diện Tổng công ty và Công ty quản lý giai đoạn 2016 -2021.

Hoàn thiện công tác đánh giá, nhận xét cán bộ định kỳ năm 2016.

Công tác Lao động - tiền lương:

Thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi. Có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng hoặc nghỉ chế độ...

Đã áp dụng và tiếp tục hoàn thiện bộ chỉ tiêu đánh giá hiệu quả công việc (KPIs)

Giao lại đơn giá tiền lương cho Đoàn vận tải, khoán tiền lương cho các đoàn sà lan.

Kết quả thực hiện lao động - tiền lương năm 2017:

+ Số lao động : 241 người.

+ Tiền lương bình quân năm 2017: 13,710 triệu đồng/người/tháng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

Năm 2017 Công ty đã tổ chức được 17 khóa đào tạo cho cán bộ nhân viên về nhiều lĩnh vực .

Những tồn tại:

Triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả công việc KPIs chậm.

Công tác xây dựng đơn giá tiền lương chưa chủ động, chậm tiến độ.

Tuyển dụng lao động cho các đoàn sà lan phía Nam gặp nhiều khó khăn do nguồn lực hạn chế, địa bàn ở xa, khó khăn cho việc liên hệ, tìm kiếm và trao đổi thông tin.

11. Các công tác khác

10.1 Công tác pháp chế và quản lý:

Đã chỉ đạo rà soát và xây dựng hệ thống văn bản quy phạm nội bộ, nâng cao chất lượng công tác quản trị toàn Công ty. Trong đó đã chỉnh sửa và xây dựng 07 quy chế, 30 quy định và 18 quy trình ISO. Bãi bỏ 20 văn bản không còn phù hợp.

Thực hiện các thủ tục trả cổ tức năm 2016, tạm ứng cổ tức 2017 cho cổ đông.

Đánh giá & Báo cáo đánh giá hậu kiểm về kiểm soát nội bộ 2016.

11.2 Công tác ATVSLĐ - PCCN

Tổ chức hội nghị tổng kết công tác ATVSLĐ – PCCN năm 2016 và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho năm 2017.

Thực hiện việc trang bị đầy đủ BHLĐ cho các đơn vị.

Thực hiện đầy đủ các báo cáo về ATVSLĐ. Thực hiện kiểm tra công tác ATVSLĐ – PCCN tại các đơn vị đặc biệt là tại Dự án xây dựng tòa nhà cao tầng tại Nhân Chính.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KHSXKD NĂM 2018

I/ Đánh giá chung:

- Theo dự báo ngân hàng thế giới kinh tế Việt Nam chuyển biến tích cực với triển vọng ổn định lạm phát ở mức thấp, GDP năm 2018 dự kiến tăng khoảng 6,5 – 6,7%.
- Tiêu thụ xi măng nội địa dự báo tăng 3% - 5% so với năm 2017.
- Thị trường bất động sản tiếp tục tăng trưởng thấp đặc biệt là phân khúc nhà ở chung cư tại các đô thị.
- Từ tháng 2/2018 thuế xuất khẩu xi măng sẽ áp dụng mức thuế 0%.
- Giá điện tăng từ 1/12/2017, Giá dầu thô thế giới tăng cao cùng với giá than đang được dự báo tăng.

II/ Mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 :

Năm 2018, khi VICEM chuyển sang tái cơ cấu doanh nghiệp gắn với công tác cổ phần hóa. Nhận thức được trách nhiệm của mình Vicem Comatce phải nhìn thẳng vào các vấn đề còn tồn tại đánh giá đúng thực tế để điều chỉnh các hoạt động kinh doanh.

Mục tiêu SXKD năm 2018

TT	Nội dung	Đvt	Mục tiêu SXKD năm 2018	Ghi chú
I	Kinh doanh than	Tấn		
1	Mua vào	Tấn	1.500.000	
2	Bán ra	Tấn	1.518.000	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.301,333	
4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	38,829	
II	Đầu tư	Tỷ đồng		
1	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	57,423	
2	Giải ngân	"	180,001	
	<i>Xây lắp</i>		82,478	
	<i>Thiết bị</i>		41,043	
	<i>Chi phí khác</i>		62,269	
3	Bán căn hộ	Căn	48	
4	Doanh thu KD khối căn hộ	Tỷ đồng	444,863	
5	Lợi nhuận KD khối căn hộ	Tỷ đồng	8,147	
6	Cho thuê văn phòng (diện tích lấp đầy)	Diện tích tầng 1 Diện tích tầng 2 - 6	85% 70%	
7	Doanh thu cho thuê văn phòng	Tỷ đồng	16,918	
8	Lợi nhuận cho thuê văn phòng	Tỷ đồng	3,347	
III	Cho thuê kho, cửa hàng	Tỷ đồng	0,768	
IV	Tài chính	Tỷ đồng		
1	Tổng Doanh thu		3.763,955	
2	Lợi nhuận	"	51,093	
3	Nộp ngân sách	"	26,367	
4	Tỷ suất LN/Vốn CSH	%	9,862%	
5	Tỷ suất LN/Tổng tài sản	%	2,4 %	
V	Lao động - tiền lương			
1	Tổng số lao động	người	245	
2	Lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	13,710	

III/ Công tác điều hành chính trong năm 2018:

1. Công tác kinh doanh:

1.1 Kinh doanh than:

Giải pháp:

- Làm việc với TKV đảm bảo cung cấp đủ nguồn than như cam kết.
- Tìm kiếm, khai thác nguồn than của các đơn vị kinh tế Quốc phòng có chất lượng ổn định, giá phù hợp để đáp ứng phần thiếu hụt.
- Tìm kiếm nguồn than nhập khẩu khối lượng lớn, chất lượng ổn định, giá phù hợp để tăng cường thực hiện chế biến tại Khu vực Ninh Bình, Hải Phòng nhằm đáp ứng nhu cầu và sự biến động về nguồn than, chủng loại than.
- Đề nghị các công ty xi măng kết hợp sử dụng đa dạng nguồn than và chủng loại than từ Vicem Comatce, tránh sự biến động cục bộ, chủ động trong nguồn hàng và đảm bảo ổn định sản xuất.
- Tổ chức thực hiện đấu thầu rộng rãi gói cước vận tải năm 2018 nhằm lựa chọn khách hàng tiềm năng, bền vững, minh bạch trong kinh doanh than.
- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng, khối lượng trong quá trình vận chuyển, giao nhận, giảm thời gian hoàn thiện chứng từ, giảm tỷ lệ hao hụt giữa 2 đầu ở mức cho phép.
- Triển khai cung cấp than nhập khẩu cho Vicem Hà Tiên 1 khi giá than thế giới phù hợp.
- Thực hiện bán hàng cho các nhà máy theo tiến độ thu hồi công nợ để tiết giảm chi phí tài chính.
- Tham gia đấu thầu dịch vụ vận tải các mặt hàng Clinker, xi măng của Tổng Công ty và hàng hóa của xã hội.

1.2 Kinh doanh đoàn vận tải:

Giải pháp:

- + Xây dựng lại định mức nhiên liệu.
- + Đẩy mạnh khai thác hàng hai chiều kết hợp.
- + Đăng ký sản lượng vận chuyển cụ thể theo từng tuyến của Công ty.
- + Phối hợp thông tin với các đơn vị, phòng ban để giảm thời gian chờ đợi hai đầu bến nhằm tăng vòng quay phương tiện.

2. Kinh doanh Tòa nhà Comatce Tower:

* Dự án Tòa nhà Comatce Tower::

Giải pháp:

- Tập trung rà soát hồ sơ phục vụ thanh, quyết toán các gói thầu.
- Hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu tòa nhà đưa vào khai thác, sử dụng; làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước cấp phép các thủ tục pháp lý PCCC,
- Về bán căn hộ và cho thuê văn phòng:

Đẩy mạnh công tác truyền thông. Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt để đẩy nhanh tiến độ bán hàng.

Tìm kiếm, Hợp tác với các đơn vị sản BĐS uy tín để tiến hành phân phối sản phẩm;

Hợp tác với đơn vị quản lý vận hành tòa nhà để: Hoàn thành các thủ tục tiếp nhận, bàn giao căn hộ bàn giao cho khách trong thời gian ngắn nhất (kết thúc trong tháng 01/2018), bán, cho thuê sản thương mại, văn phòng.

Đẩy nhanh công tác thu hút các đơn vị đầu tư thứ cấp nhằm gia tăng tiện ích tòa nhà, tăng doanh thu từ dự án, tăng sức hấp dẫn của dự án.

Làm việc với Cơ quan quản lý nhà nước để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản trên đất đối với căn hộ.

Số: 640 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao 2018

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VẬT TƯ VẬN TẢI XI MĂNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng;

- Căn cứ Kết quả HĐKD năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch thù lao năm 2018 như sau:

1. Mức thù lao năm 2017:

Tổng chi phí cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 là: 384.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phân bổ mức thù lao năm 2017 cho từng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

2. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2018:

Để tăng cường hơn nữa công tác quản trị của HĐQT và công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch năm 2018 để chi trả thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

a. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			288.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000
2	Ủy viên HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000
3	Ủy viên HĐQT	3	4.000.000	12	144.000.000
II	Ban kiểm soát	3			48.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát	1	0	12	0
2	Ủy viên ban kiểm soát	2	2.000.000	12	48.000.000
	Tổng cộng				336.000.000

b. Lương và các chế độ khác của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty: Tương đương chức danh Trưởng phòng của Công ty.

c. Tiền thưởng của thành viên HĐQT, BKS được trích từ quỹ thưởng Người Quản lý: Trong trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2018 bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch năm 2018 thì quỹ thưởng Người Quản lý Công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người Quản lý Công ty chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, PC&QHCD, HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT- GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Trung Hiếu



Số: 643/TTTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM
VẬT TƯ VẬN TẢI XI MĂNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng;
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất.

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)



3. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- HĐQT

- Lưu VT, TCKT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT – GIÁM ĐỐC



Huỳnh Trung Hiếu



3. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- HĐQT

- Lưu VT, TCKT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT – GIÁM ĐỐC



Huỳnh Trung Hiếu

